

HỌ VÀ TÊN:

Lớp: 4/....



Luyện tập toán Tuần 12

1. Đánh dấu $\checkmark$ vào ô trước câu trả lời đúng.

a) Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của chúng là: 42 và 18.

- . 24 và 12 . 6 và 12 . 12 và 30 . 24 và 6.

b) Hai đội công nhân cùng đào một con đường dài 900 m, đội thứ nhất đào ít hơn đội thứ hai 164 m. Hỏi mỗi đội đào được bao nhiêu mét đường?

- . 204 m và 368 m . 386 m và 523 m
. 532 m và 696 m . 368 m và 532 m

c) Tính nhẩm: $2350 \times 1000 = ?$

- . 23500 . 235000 . 2350000 . 23500000

d) Tính nhẩm: $16 \times 100 = ?$

- . 1600 . 160 . 1060 . 6000

e) Tìm x biết: $x : 200 = 3460$

- . $x = 69200$. $x = 692000$. $x = 6920$. $x = 692$

g) Lan mua 25 quyển vở, Hằng mua 20 quyển vở. Hỏi cả hai bạn mua hết bao nhiêu tiền? Biết rằng mỗi quyển vở giá 2500 đồng.

- . 112500 đồng . 11250 đồng . 22500 đồng . 2250 đồng.

h) $48 \text{ dm}^2 = \dots\dots \text{ cm}^2$?

- . 480 cm^2 . 48 cm^2 . 4800 cm^2 . 408 cm

k) $65000 \text{ cm}^2 = \dots\dots\dots \text{ dm}^2$?

- . 650 dm^2 . 65 dm^2 . 6500 dm^2 . 6050 dm^2

l) $36 \text{ m}^2 = \dots\dots\dots \text{ cm}^2$

- . 36000 cm^2 . 360000 cm^2 . 3600 cm^2 . 360 cm^2

m) $590 \text{ dm}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2 \dots\dots\dots \text{ dm}^2$

- . $5 \text{ m}^2 9 \text{ dm}^2$. $50 \text{ m}^2 9 \text{ dm}^2$. $50 \text{ m}^2 90 \text{ dm}^2$. $5 \text{ m}^2 90 \text{ dm}^2$

2. Tính nhẩm :

a) $12 \times 10 =$

$34 \times 100 =$

$560 \times 1000 =$

b) $270 : 10 =$

$4300 : 100 =$

$670000 : 1000 =$

3. Tính:

$$\begin{array}{r} + \quad 2 \ 1 \ 5 \ 2 \ 6 \\ \quad 3 \ 4 \ 9 \ 5 \ 8 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} + \quad 4 \ 0 \ 7 \ 2 \ 9 \\ \quad 5 \ 9 \ 4 \ 5 \ 7 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} + \quad 3 \ 8 \ 0 \ 9 \ 7 \\ \quad 6 \ 4 \ 4 \ 5 \ 2 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} - \quad 1 \ 0 \ 8 \ 7 \ 9 \ 4 \\ \quad 9 \ 7 \ 8 \ 5 \ 6 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} - \quad 3 \ 4 \ 5 \ 0 \ 7 \ 5 \\ \quad 2 \ 9 \ 6 \ 5 \ 3 \ 7 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} - \quad 2 \ 0 \ 8 \ 3 \ 4 \ 5 \\ \quad 1 \ 9 \ 7 \ 0 \ 6 \ 4 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \times \quad 3 \ 2 \ 0 \ 8 \ 9 \\ \quad \quad \quad \quad \quad 8 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \times \quad 5 \ 7 \ 9 \ 0 \ 8 \\ \quad \quad \quad \quad \quad 7 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \times \quad 6 \ 3 \ 2 \ 8 \ 7 \\ \quad \quad \quad \quad \quad 9 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \times \quad \quad 4 \ 0 \ 7 \ 6 \\ \quad \quad \quad \quad 2 \ 8 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \times \quad \quad 7 \ 2 \ 4 \ 9 \\ \quad \quad \quad \quad 5 \ 6 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \times \quad \quad 6 \ 1 \ 8 \ 5 \\ \quad \quad \quad \quad 3 \ 9 \\ \hline \end{array}$$

4. Sân trường em hình chữ nhật có nửa chu vi là 100 m, chiều rộng kém chiều dài 50 m. Em hãy tính diện tích sân trường?

Giải

Chiều rộng sân trường:

.....

Chiều dài sân trường:

.....

Diện tích sân trường:

.....

Đáp số: